

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG
Số: 64 /2024/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dĩ An, ngày 07 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Vũ Linh.
- Thư ký phiên họp:* Bà Đỗ Thị Hương Giang

Ngày 07 tháng 11 năm 2024, tại Hội trường B trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 66/2024/QĐ-TA ngày 25 tháng 10 năm 2023, Thông báo hoãn phiên họp số 66 ngày 31/10/2024 đối với:

Nguyễn Hữu T, sinh năm 1984; số CCCD:074084007759 cấp ngày 27/12/2021; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; thường trú: 43/3E đường S, khu phố M2, phường A, thành phố A, tỉnh Bình Dương; con ông Nguyễn Lâm T, sinh năm 1965 (đã chết) và con bà Tô Thị Kiều T, sinh năm 1965; tiền án: Không có.

Tiền sự: Ngày 16/10/2023 chủ tịch UBND phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng thời gian từ ngày 16/10/2023 đến 16/10/2024, theo Quyết định số 21. Ngày 10/9/2024 chủ tịch UBND phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng do trong thời gian quản lý cai nghiện tiếp tục sử dụng ma túy, theo Quyết định số 16.

Nhân thân:

+ Tháng 5 năm 2003 đến tháng 5 năm 2005 bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Văn Hiên - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (văn bản ủy quyền số 363/LĐTBXH-PCTNXH ngày 29/10/2024).

2. *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương:* Ông Nguyễn Ngọc Vương – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 10/9/2024, Công an phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Hữu T, tại biên bản lấy lời khai, bản tự khai (bút lục 03, 04) của T, T thừa nhận việc sử dụng trái phép chất ma túy, bản thân đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc, cai nghiện ma túy tại cộng đồng nhưng tiếp tục sử dụng ma túy. Qua kết quả xét nghiệm chất ma túy, biên bản phối hợp xác định tình trạng nghiện ma túy tại Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An kết luận T nghiện ma túy, loại ma túy T sử dụng là Methamphetamine (bút lục 09, 10).

- Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Đề nghị đưa Nguyễn Hữu T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để giúp trở thành người có ích cho xã hội và góp phần đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương. Thời gian áp dụng cai nghiện bắt buộc đối với T từ 16 đến 24 tháng.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Do hoàn cảnh khó khăn đề nghị toà án xem xét giảm nhẹ thời gian áp dụng cai nghiện và xem xét cho tôi hoãn thời gian cai nghiện.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Trong quá trình thụ lý hồ sơ, chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, Cơ quan đề nghị và những người tham gia phiên họp đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Căn cứ các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ, lời trình bày tại phiên họp của Nguyễn Hữu T về việc sử dụng ma túy. Đề nghị phiên họp chấp nhận quan điểm đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của cơ quan đề nghị.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền xem xét, quyết định: Hồ sơ do Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương lập đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu T. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020; điểm a khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An thụ lý, xem xét là đúng thẩm quyền.

Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hữu T ngày 10 tháng 9 năm 2024 do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 23/10/2024, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An đã thụ lý hồ sơ xem xét nên vẫn còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu T có đầy đủ thủ tục theo quy định tại Điều 103 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Về nội dung xem xét áp dụng: Qua lời khai, bản tường trình và tại phiên họp Nguyễn Hữu T có địa chỉ thường trú tại phường Dĩ An, bản thân khai nhận sử dụng ma túy lần đầu năm 2000, T đã bị áp dụng việc cai nghiện bắt buộc 02 năm đến năm 2022 sử dụng ma túy lại. Bản thân bị áp dụng Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng thời gian từ ngày 16/10/2023 đến 16/10/2024, trong thời gian này tiếp tục sử dụng ma túy.

Căn cứ các tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ; ý kiến của đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An; ý kiến của người bị đề nghị; ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An đủ cơ sở xác định:

Nguyễn Hữu T sử dụng ma túy dẫn đến nghiện, loại ma túy T sử dụng là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 247 của Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Như vậy, T là đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 27 của Luật Phòng, chống ma túy và khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi: Nguyễn Hữu T là người đã thành niên có nhận thức, biết rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của T không chỉ gây hại cho sức khỏe bản thân mà còn là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc và tại phiên họp T đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi, tình tiết trên được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Nhân thân: Nguyễn Hữu T có nhân thân xấu thể hiện việc đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 02 năm về sử dụng trái phép chất ma túy. Trong quá trình áp dụng cai nghiện ma túy tại cộng đồng lại tiếp tục sử dụng ma túy thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật.

Đối với ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên tham gia phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương có quyền kiến nghị; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình

Dương có quyền kháng nghị; người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định trong hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An; Công an thành phố Dĩ An và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Trưởng Phòng LĐTBXH thành phố Dĩ An;
- Trưởng Công an thành phố Dĩ An;
- UBND nơi người bị áp dụng cư trú;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương;
- Người bị đề nghị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Vũ Linh